

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Lâm nghiệp						
1	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: 176 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).	Không	- Điều 6 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

B1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Lâm nghiệp						
1	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá phương án trồng rừng tại thực địa: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp phải kiểm tra, đánh giá phương án trồng rừng tại thực địa: 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: 176 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 5 Điều 2, Điều 3 Thông tư số 25/2022/TT BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Quyết định số 375/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân công Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn làm thay nhiệm vụ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Thành phố. 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	<p>Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế</p>	<p>Trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt dự toán, thiết kế và thông báo bằng văn bản cho chủ dự án: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Chủ dự án nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Thành phố: 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. <p>Trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân Thành phố gửi hồ sơ về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 05 ngày làm việc kể 	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Địa chỉ: 176 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 4 Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Quyết định số 375/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân công Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn làm thay nhiệm vụ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Thành phố. 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Ủy ban nhân dân Thành phố nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế phê duyệt dự toán, thiết kế trồng rừng thay thế: 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Chủ dự án nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Thành phố: 30 ngày kể từ ngày nhận được văn 				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan chuyên môn.				

B2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CƠ QUAN KIỂM LÂM (Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm Cần Giờ, Hạt Kiểm lâm Củ Chi)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Lâm nghiệp						
1	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Cơ quan Kiểm lâm sở tại: - Chi cục Kiểm lâm Thành phố (trừ huyện Cần Giờ, huyện Củ Chi); địa chỉ: 01 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 14, Quận 5. - Hạt Kiểm lâm Cần Giờ; địa chỉ: khu phố Giồng Ao, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ.	Không	- Điều 7 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			- Hạt Kiểm lâm Củ Chi; địa chỉ: ấp Chợ Củ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi.		vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CƠ QUAN KIỂM LÂM SỞ TẠI (Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm Cần Giờ, Hạt Kiểm lâm Củ Chi)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Lâm nghiệp						
1	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Trường hợp không phải xác minh: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử; - Trường hợp phải xác minh: 04 ngày	Cơ quan Kiểm lâm sở tại: - Chi cục Kiểm lâm Thành phố (trừ huyện Cần Giờ, huyện Củ Chi); địa chỉ: 01 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 14, Quận 5. - Hạt Kiểm lâm Cần Giờ; địa chỉ:	Không	- Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017 - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Nghị định 83/202/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		làm việc; trường hợp có nhiều nội dung phức tạp không quá 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	khu phố Giồng Ao, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ. - Hạt Kiểm lâm Củ Chi; địa chỉ: ấp Chợ Củ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi.		hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. - Điều 5 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**D1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	Lĩnh vực Lâm nghiệp	
1	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Điều 5 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. (được thay thế bởi thủ tục “Xác nhận bảng kê lâm sản”)

D2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA HẠT KIỂM LÂM

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	Lĩnh vực Lâm nghiệp	
1	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Điều 5 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. (được thay thế bởi thủ tục “Xác nhận bảng kê lâm sản”)